



NGÂN HÀNG QUỐC DÂN

Số: 86 /2018/CV-NCB

"V/v: Đính chính nội dung Biên bản và
Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông
thường niên năm 2018"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2018

**Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội**

1. Tên Tổ chức phát hành: Ngân hàng TMCP Quốc Dân
2. Mã chứng khoán: NVB
3. Địa chỉ trụ sở chính: Số 28C-28D, Phố Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
4. Điện thoại: 024.6269 3355 Fax: 024.6269 3535
5. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Nguyễn Tiến Dũng – Chủ tịch Hội đồng Quản trị
6. Nội dung công bố thông tin:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Dân xin thông báo đính chính lại nội dung Quyết nghị số 10 khoản 6 mục D Biên bản họp số 28/2018/BB-ĐHĐCĐ và Quyết nghị số 10 mục I Nghị quyết số 25/NQ.ĐHĐCĐ 2018, cụ thể như sau:

- Nội dung trước khi đính chính: *Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân thêm 2,000 (Hai ngàn) tỷ đồng theo Tờ trình số 07/2018/TT-HĐQT ngày 12/04/2018.*
- Nội dung sau khi đính chính: *Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân thêm 1.994.385.990.000 (Một nghìn chín trăm chín mươi tư tỷ ba trăm tám mươi lăm triệu chín trăm chín mươi nghìn) đồng theo Tờ trình số 07/2018/TT-HĐQT ngày 12/04/2018.*
- Lý do đính chính: Chính xác thông số tài chính theo nội dung Tờ trình số 07/2018/TT-HĐQT ngày 12/04/2018.

Các nội dung khác tại Biên bản và Nghị quyết trên vẫn được giữ nguyên.

7. Thông tin này đồng thời được công bố trên Website: <https://www.ncb-bank.vn/vi/nha-dau-tu>

Chúng tôi cam kết những thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HC, VP HĐQT.

**TM. NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**CHỦ TỊCH HĐQT
NGUYỄN TIẾN DŨNG**

Số: 28 /2018/BB - ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày 26 tháng 04 năm 2018

BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

A. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC

Tên tổ chức: **NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN**

Địa chỉ: 28C - 28D phố Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 6.2693355

Fax: (84-4) 6.2693535

Giấy chứng nhận ĐKDN số: 1700169765 do Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Hà Nội cấp đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 10/11/2017 (đăng ký lần đầu theo Giấy ĐKKD số 050046A cấp ngày 02/11/1995 của Ủy ban Kế hoạch tỉnh Kiên Giang).

B. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM VÀ THÀNH PHẦN THAM DỰ

Thời gian: Thứ năm, từ 14 h00 đến 17h 40 ngày 26/04/2018.

Địa điểm: Tầng 9 trụ sở Ngân hàng TMCP Quốc Dân, số 28C - 28D phố Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Thành phần tham dự:

1. Đại diện Cục Thanh tra Giám sát NHNN thành phố Hà Nội:

(1)	Ông Trần Quốc Hùng	Phó Cục trưởng Cục I TTGS Ngân hàng TP. Hà Nội
(2)	Bà Nguyễn Thị Hoa	Trưởng phòng quản lý cấp phép các TCTD và hoạt động ngân hàng Cục TTGS NHNN TP. Hà Nội cùng các Ông/Bà đại diện Cục Thanh tra Giám sát NHNN thành phố Hà Nội.

2. Hội đồng quản trị (HĐQT):

(1)	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch HĐQT
(2)	Ông Vũ Hồng Nam	Phó Chủ tịch HĐQT
(3)	Ông Vũ Mạnh Tiến	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm P.TGĐ thường trực
(4)	Bà Trần Hải Anh	Thành viên HĐQT
(5)	Bà Nguyễn Thị Mai	Thành viên HĐQT kiêm P. TGĐ
(6)	Ông Lê Xuân Nghĩa	Thành viên độc lập HĐQT

3. Ban kiểm soát (BKS):

(1)	Bà Dương Thị Lệ Hà	Trưởng BKS
(2)	Ông Lê Trọng Hiếu	Thành viên BKS
(3)	Bà Vũ Kim Phượng	Thành viên BKS

4. Ban Điều hành:

(1)	Ông Lê Hồng Phương	Tổng Giám đốc
(2)	Ông Vũ Mạnh Tiến	Phó Tổng giám đốc
(3)	Bà Nguyễn Thị Mai	Phó Tổng Giám đốc
(4)	Ông Nguyễn Hồng Long	Phó Tổng Giám đốc
(5)	Ông Hoàng Tuấn Tú	Phó Tổng Giám Đốc
(6)	Ông Phạm Thế Hiệp	Phó Tổng Giám đốc

5. Các cổ đông Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

C. TỔ CHỨC PHÂN CÔNG ĐIỀU HÀNH ĐẠI HỘI

Đại hội tiến hành kiểm tra tư cách cổ đông; Bầu Đoàn Chủ tịch, Tổ thư ký, Tổ kiểm phiếu và biểu quyết thông qua Quy chế làm việc và chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 ("Đại hội") của Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

1. Kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

Ông Nguyễn Ngọc Khánh thay mặt Tổ Kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông (*Biên bản chi tiết đính kèm*):

Tổng số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội: **27** cổ đông, tương ứng **271.470.668** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **91,2 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, trong đó:

+ Số cổ phần tham dự dưới hình thức trực tiếp là **65.239.901** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **21,92 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

+ Số cổ phần tham dự dưới hình thức ủy quyền là **206.230.767** cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm **69,28 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ vào quy định của pháp luật và quy định tại Điều lệ, phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân đảm bảo đủ điều kiện tiến hành.

2. Bầu Đoàn Chủ tịch, Tổ thư ký và Tổ kiểm phiếu:

Đại hội đã biểu quyết thông qua với 100% phiếu thuận bầu Đoàn Chủ tịch, Tổ thư ký và Tổ kiểm phiếu của Đại hội như sau:

Đoàn Chủ tịch:

(1)	Ông Nguyễn Tiến Dũng	Chủ tịch HĐQT	Chủ tịch đoàn
(2)	Ông Lê Hồng Phương	Tổng Giám đốc	Thành viên
(3)	Bà Dương Thị Lệ Hà	Trưởng BKS	Thành viên

Tổ thư ký:

(1)	Ông Bùi Đức Trường	Phó Trưởng Ban PC - Tổ trưởng	
(2)	Bà Trịnh Thị Lan Hương	Ban KTNB - Thành viên	
(3)	Bà Nguyễn Thị Hương Giang	VP. HĐQT - Thành viên	

Tổ kiểm phiếu:

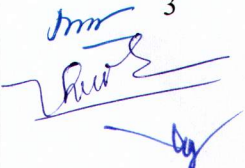
(1)	Ông Lê Trọng Hiếu	Thành viên BKS - Tổ trưởng	
(2)	Bà Vũ Kim Phượng	Thành viên BKS - thành viên	
(3)	Bà Đỗ Thị Thanh Hương	KTT - Thành viên	

3. Quy chế làm việc và chương trình Đại hội:

Đại hội biểu quyết thông qua 100% Quy chế làm việc và chương trình nghị sự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

D. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI

1. Ông Lê Hồng Phương - TGD trình bày Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018.
2. Ông Nguyễn Tiến Dũng - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT về thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được ĐHCĐ giao trong năm 2017 và kế hoạch hành động năm 2018.
3. Bà Dương Thị Lệ Hà - Trưởng BKS trình bày Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 và kế hoạch năm 2018.
4. Trình bày các Tờ trình xin ý kiến Đại hội:
 - Tờ trình số 01/2018/TT - HĐQT: Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2017;
 - Tờ trình số 02/2018/TT - HĐQT: Tờ trình về việc giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập;
 - Tờ trình số 03/2018/TT - HĐQT: Tờ trình thông qua thù lao và chi phí hoạt động HĐQT, BKS năm 2017 và dự kiến ngân sách hoạt động cho năm tài chính 2018;
 - Tờ trình số 04/2018/TT - HĐQT: Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ NCB;

3


- Tờ trình số 05/2018/TT - HĐQT: Tờ trình về việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức & hoạt động của Hội đồng quản trị và ban hành mới Quy chế nội bộ về quản trị ngân hàng;
- Tờ trình số 06/2018/TT - BKS: Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế tổ chức & hoạt động của Ban kiểm soát Ngân hàng TMCP Quốc Dân;
- Tờ trình số 07/2018/TT - HĐQT: Tờ trình phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2018;
- Tờ trình số 08/2018/TT - HĐQT: Tờ trình chủ trương phát hành cổ phiếu cho Nhà đầu tư nước ngoài;
- Tờ trình số 09/2018/TT - HĐQT: Tờ trình về việc tăng vốn điều lệ cho Công ty quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân (AMC);
- Tờ trình số 10/2018/TT - HĐQT: Tờ trình điều chỉnh số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020;
- Tờ trình số 11/2018/TT - BKS: Tờ trình thông qua đơn xin từ nhiệm của thành viên BKS;
- Tờ trình số 12/2018/TT - HĐQT: Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2015 - 2020;
- Tờ trình số 13/2018/TT - BKS: Tờ trình về việc bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2015 - 2020;
- Tờ trình số 14/2018/TT - HĐQT: Tờ trình về việc giao nhiệm vụ/ủy quyền cho HĐQT thực hiện một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

5. Đại hội đồng cổ đông thảo luận:

Cổ đông rất mừng vì lợi nhuận sau thuế của NCB tăng gấp đôi so với năm ngoái và sự hiện diện của đối tác nước ngoài và qua một số vấn đề mà HĐQT, BKS vừa trình bày đã làm cho các cổ đông yên tâm.

Cổ đông đồng ý với tờ trình thông qua việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ nhưng trong điều kiện giá cổ phiếu xuống như thị trường hiện nay (xuống dưới mệnh giá) thì việc phát hành hơi khó. Vì vậy, cổ đông đề xuất có biện pháp để khuếch trương hình ảnh NCB trên thị trường và để tiệm cận được giá khớp lệnh gần bằng mệnh giá. Cổ đông hy vọng quý 3 và chậm nhất quý 4 thì việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ NCB thành công.

Cổ đông có ý kiến về việc phát hành cổ phiếu cho nhà đầu tư nước ngoài sẽ thực hiện trước hay sau khi phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ NCB? Với giới hạn room của nhà đầu tư nước ngoài tối đa là 30% theo quy định thì ước tính tỷ lệ phát hành cổ phiếu cho nhà đầu tư nước ngoài là bao nhiêu và nếu không bán hết thì việc xử lý số cổ phiếu còn lại như thế nào.

Đại diện HĐQT, BKH ghi nhận ý kiến của cổ đông và xin phản hồi như sau: Ngân hàng sẽ phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trước. NCB sẽ tích cực làm việc với NHNN, nhà đầu tư nước ngoài để quyết định mức cổ phiếu phát hành và với kế hoạch lợi nhuận năm 2018 cao, bán bất động sản xử lý nợ, giá cổ phiếu NCB sẽ cao.

6. Đại hội tiến hành biểu quyết:

- Ông Lê Trọng Hiếu - Tổ trưởng Tổ kiểm phiếu hướng dẫn thể lệ biểu quyết và bầu cử các Quyết nghị của Đại hội.

- Đại hội đồng cổ đông tiến hành biểu quyết và bầu cử các Quyết nghị như sau:

Quyết nghị số 01:

Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017; Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch kinh doanh năm 2018 theo Báo cáo số 196.1/2018/BC-TGD ngày 2/4/2018.

- Một số kết quả kinh doanh chính của năm 2017 (theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017):

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2016	TH 2017	KH 2017	% KH 2017	Tăng trưởng so với 2016
1	Tổng tài sản	69,011	71,842	94,567	76%	4.1%
2	Huy động từ khách hàng	42,710	51,119	57,477	89%	19.7%
3	Cho vay Khách hàng	25,352	32,111	41,975	77%	> 20%
4	Tỷ lệ nợ xấu	1.48%	1.53%	< 3%		
5	Thu phí dịch vụ	87	137	150	91%	58%
6	LN thuần từ HĐKD	211	266	351	76%	26%
7	LNTT	13	31	42	73%	138.5%

- Một số chỉ tiêu kinh doanh chính của 2018:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	KHKD 2018 (*)	Ghi chú
1	Tổng tài sản	94,690	
2	Huy động từ khách hàng và phát hành giấy tờ có giá	63,663	
3	Cho vay Khách hàng	40,600	
4	Tỷ lệ nợ xấu	< 3%	
5	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	327	
6	Lợi nhuận trước thuế	35	

() Kế hoạch tăng trưởng dư nợ cấp tín dụng năm 2018 được xây dựng trên cơ sở kế hoạch dự kiến của NCB và đang trình NHNN phê duyệt.*

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tán thành: **26** phiếu (tương ứng với **271.470.667** cổ phần), chiếm tỷ lệ **100,00 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

(Chữ ký)

- Không tán thành: **0** phiếu (tương ứng với **0** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,00 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: **0** phiếu (tương ứng với **0** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,00 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Quyết nghị số 02: Thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018 của Hội đồng quản trị (HĐQT) theo Báo cáo số 50/2018/BC - HĐQT ngày 2/4/2018.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tán thành: **26** phiếu (tương ứng với **271.470.667** cổ phần), chiếm tỷ lệ **100,00 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: **0** phiếu (tương ứng với **0** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,00 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: **0** phiếu (tương ứng với **0** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,00 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Quyết nghị số 03: Thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2017 và kế hoạch năm 2018 theo Báo cáo số 04/2018/BC - BKS ngày 2/4/2018.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tán thành: **26** phiếu (tương ứng với **271.470.667** cổ phần), chiếm tỷ lệ **100,00 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: **0** phiếu (tương ứng với **0** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,00 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: **0** phiếu (tương ứng với **0** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,00 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Quyết nghị số 04: Thông qua việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2017 theo Tờ trình số 01/2018/TT- HĐQT ngày 12/4/2018.

1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

STT	Các chỉ tiêu	Phân phối lợi nhuận (Triệu đồng)
1	Thu nhập tính thuế TNDN	30,744
2	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	8,789
3	Lợi nhuận 2017 sau thuế để phân phối (6=4-5)	21,955
4	Trích bổ sung khoản chi phí thuộc Đề án Tái cấu trúc	21,955
5	Lợi nhuận còn lại năm 2017	0
6	Chia cổ tức	0
7	Trích lập các quỹ	0
8	Lợi nhuận còn lại 2017	0

2. ĐHĐCĐ giao cho HĐQT thực hiện việc phân phối lợi nhuận theo quy định của Ngân hàng TMCP Quốc Dân và quy định của pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tán thành: **24** phiếu (tương ứng với **271.364.667** cổ phần), chiếm tỷ lệ **99,96 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: **0** phiếu (tương ứng với **0** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,00 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: **2** phiếu (tương ứng với **106.000** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,04 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Quyết nghị số 05: Thông qua việc giao/ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập có năng lực, đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân theo Tờ trình số 02/2018/TT - HĐQT ngày 12/4/2018.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tán thành: **25** phiếu (tương ứng với **271.464.667** cổ phần), chiếm tỷ lệ **100,00 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: **0** phiếu (tương ứng với **0** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,00 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: **1** phiếu (tương ứng với **6.000** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,00 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Quyết nghị số 06: Thông qua thù lao và chi phí hoạt động HĐQT, BKS năm 2017 và dự kiến ngân sách hoạt động năm 2018 theo Tờ trình số 03/2018/TT-HĐQT ngày 12/4/2018.

1. Kết quả sử dụng Ngân sách năm 2017:

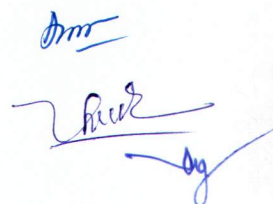
- Tổng ngân sách thù lao thực lĩnh của HĐQT, BKS được ĐHĐCĐ phê duyệt cho năm tài chính 2017: 11.100.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Mười một tỷ, một trăm triệu đồng chẵn).
- Tổng chi phí thù lao thực lĩnh đã sử dụng: 10.193.800.000 VNĐ (Bằng chữ: Mười tỷ một trăm chín ba triệu, tám trăm ngàn đồng).

2. Kế hoạch Ngân sách năm 2018

Nhằm tiếp tục duy trì, bảo đảm ổn định các mặt hoạt động kinh doanh và quản trị điều hành NCB, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quỹ thù lao HĐQT và BKS năm 2018, cụ thể:

- Thù lao thực lĩnh năm 2018 của HĐQT và BKS: tương đương số tiền là 12.285.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Mười hai tỷ, hai trăm tám mươi lăm triệu đồng chẵn)
- Chi phí công vụ: theo quy định hiện hành của NCB.

Tỷ lệ biểu quyết:



- Tán thành: **24** phiếu (tương ứng với **271.364.667** cổ phần), chiếm tỷ lệ **99,96 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: **0** phiếu (tương ứng với **0** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,00 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: **2** phiếu (tương ứng với **106.000** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,04 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Quyết nghị số 07:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ NCB theo Tờ trình số 04/2018/TT - HĐQT ngày 12/4/2018.
2. Giao/phân quyền/ủy quyền toàn bộ cho HĐQT xem xét, quyết định: (i) hoàn thiện chỉnh sửa toàn bộ nội dung Điều lệ đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật và hướng dẫn của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu cần thiết); (ii) Thực hiện đăng ký/thông báo cho các cơ quan quản lý Nhà nước và thông báo cho Cổ đông trên trang website của NCB;

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tán thành: **25** phiếu (tương ứng với **271.370.667** cổ phần), chiếm tỷ lệ **99,96 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: **0** phiếu (tương ứng với **0** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,00 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: **1** phiếu (tương ứng với **100.000** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,04 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Quyết nghị số 08:

1. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng theo Tờ trình số 05/2018/TT - HĐQT ngày 12/4/2018.
2. Chấp thuận/đồng ý/phê duyệt thông qua nội dung sửa đổi Quy chế tổ chức & hoạt động của Hội đồng quản trị đề Chủ tịch HĐQT ban hành, đồng thời giao/phân quyền/ủy quyền toàn bộ cho HĐQT NCB xem xét, quyết định về việc hoàn thiện chỉnh sửa toàn bộ nội dung Quy chế đảm bảo phù hợp quy định của pháp luật và hướng dẫn của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu cần thiết);
3. Giao/phân quyền/ủy quyền toàn bộ cho HĐQT xem xét, quyết định: (i) về việc hoàn thiện chỉnh sửa toàn bộ nội dung Quy chế nội bộ về quản trị ngân hàng NCB nhằm đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và hướng dẫn của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu cần thiết); (ii) Thực hiện đăng ký/thông báo cho các cơ quan quản lý nhà nước và thông báo cho Cổ đông trên website của NCB.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tán thành: **25** phiếu (tương ứng với **271.370.667** cổ phần), chiếm tỷ lệ **99,96 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: **0** phiếu (tương ứng với **0** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,00 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: **1** phiếu (tương ứng với **100.000** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,04 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Quyết nghị số 09:

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức & hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Quốc Dân theo Tờ trình số 06/2018/TT - BKS ngày 12/4/2018 đề Trưởng Ban Kiểm Soát ký ban hành, đồng thời giao/phân quyền/ủy quyền toàn bộ cho Ban Kiểm Soát NCB xem xét, quyết định về việc hoàn thiện chỉnh sửa toàn bộ nội dung Quy chế đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu cần thiết);

Giao HĐQT ban hành văn bản chấm dứt hiệu lực Quyết định 127A/2014/QĐ-HĐQT ngày 16/05/2014 về việc ban hành Quy chế tổ chức & hoạt động của Ban kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tán thành: **25** phiếu (tương ứng với **271.370.667** cổ phần), chiếm tỷ lệ **99,96 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: **0** phiếu (tương ứng với **0** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,00 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: **1** phiếu (tương ứng với **100.000** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,04 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Quyết nghị số 10:

1. **Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân thêm 2000 tỷ VNĐ theo Tờ trình số 07/2018/TT-HĐQT ngày 12/4/2018.**
2. Giao/ủy quyền cho HĐQT và người đại diện theo pháp luật quyết định các vấn đề sau:
 - Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán, Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời được phép chủ động điều chỉnh phương án và hồ sơ phát hành có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán, Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan chức năng khác;
 - Xây dựng tiêu chuẩn, điều kiện và danh sách cán bộ, nhân viên được tham gia chương trình chào bán cho cán bộ công nhân viên, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng;
 - Lựa chọn thời điểm, phương thức thích hợp để triển khai phương án phát hành;
 - Lựa chọn đơn vị tư vấn, đơn vị Bảo lãnh phát hành (nếu xét thấy cần thiết);
 - Thực hiện việc xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phiếu không được đăng ký mua hết;
 - Lựa chọn thời điểm đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu của đợt phát hành tăng vốn phù hợp với các quy định của pháp luật;
 - Điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế, lợi ích của Ngân hàng và báo cáo các cơ quan có thẩm quyền đồng thời báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về phương án điều chỉnh này;
 - Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phiếu, cổ phiếu trong Điều lệ của Ngân hàng sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn;



- Thực hiện các thủ tục thay đổi giấy phép, đăng ký kinh doanh với các cơ quan chức năng sau khi hoàn tất đợt phát hành tăng vốn;
- Các công việc, thủ tục khác có liên quan.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tán thành: **26** phiếu (tương ứng với **271.470.667** cổ phần), chiếm tỷ lệ **100,00 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: **0** phiếu (tương ứng với **0** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,00 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: **0** phiếu (tương ứng với **0** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,00 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Quyết nghị số 11:

1. **Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu cho nhà đầu tư nước ngoài theo Tờ trình số 08/2018/TT-HĐQT ngày 12/4/2018.**
2. ĐHĐCĐ giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị:
 - Chủ động đàm phán; Quyết định số lượng Nhà đầu tư, mức giá, tỷ lệ sở hữu cổ phần đối với nhà đầu tư nước ngoài có tiềm lực tài chính và định hướng phát triển phù hợp với NCB;
 - Quyết định nội dung hồ sơ, tài liệu nộp lên các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, Trung tâm lưu ký Chứng khoán và thực hiện mọi thủ tục, công việc cần thiết có liên quan.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tán thành: **23** phiếu (tương ứng với **271.364.567** cổ phần), chiếm tỷ lệ **99,96 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: **0** phiếu (tương ứng với **0** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,00 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: **3** phiếu (tương ứng với **106.100** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,04 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Quyết nghị số 12:

1. **Thông qua phương án tăng vốn điều lệ cho Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân (AMC) từ 50 (Năm mươi) tỷ đồng lên tối đa 200 (Hai trăm) tỷ đồng theo Tờ trình số 09/2018/TT-HĐQT ngày 12/4/2018.**
2. ĐHĐCĐ đồng ý/chấp thuận/thông qua phương án tăng vốn điều lệ cho Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân (AMC) từ 50 (Năm mươi) tỷ đồng lên tối đa 200 (Hai trăm) tỷ đồng;

Giao/Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục theo quy định của pháp luật để hoàn tất việc tăng vốn điều lệ Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân Hàng Quốc Dân (AMC).

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tán thành: **24** phiếu (tương ứng với **271.364.667** cổ phần), chiếm tỷ lệ **99.96 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: **0** phiếu (tương ứng với **0** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,00 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: **2** phiếu (tương ứng với **106.000** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,04 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Quyết nghị số 13:

Thông qua việc điều chỉnh số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020 lên 08 thành viên theo Tờ trình số 10/2018/TT - HĐQT ngày 12/4/2018 với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội nhất trí thông qua.

Quyết nghị số 14:

Thông qua Đơn xin từ nhiệm của bà Dương Thị Lệ Hà và đồng ý miễn nhiệm thành viên BKS NCB nhiệm kỳ 2015-2020 đối với bà Dương Thị Lệ Hà theo Tờ trình số 11/2018/TT-BKS ngày 12/4/2018 với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội nhất trí thông qua.

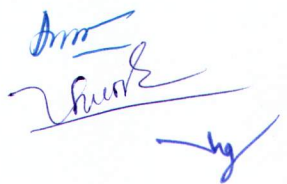
Quyết nghị số 15:

Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT NCB nhiệm kỳ 2015 - 2020 đối với ông Lê Hồng Phương theo Tờ trình số 12/2018/TT - HĐQT ngày 12/4/2018 với 271.270.647 phiếu được quyền bầu cử tại Đại hội, chiếm tỷ lệ 99,93 %.

Quyết nghị số 16: Thông qua việc bầu bổ sung thành viên BKS NCB nhiệm kỳ 2015-2020 đối với bà Trần Thị Hà Giang theo Tờ trình số 13/2018/TT - BKS ngày 12/4/2018 với 271.470.647 phiếu được quyền bầu cử tại Đại hội, chiếm tỷ lệ 100 %.

Quyết nghị số 17: Thông qua việc giao cho HĐQT được thay mặt ĐHĐCĐ quyết định và thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 để đảm bảo việc linh hoạt và kịp thời trong quá trình hoạt động giữa các kỳ họp ĐHĐCĐ theo Tờ trình số 14/2018/TT-HĐQT ngày 12/4/2018, cụ thể như sau:

1. Quyết định việc thành lập hoặc mua lại các công ty con, công ty liên kết để thực hiện các hoạt động kinh doanh được phép theo quy định của pháp luật;
2. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu tại Công ty con;
3. Quyết định cụ thể cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của NCB trong từng thời kỳ;
4. Thực hiện công tác đầu tư, cải tạo, sửa chữa, bổ sung, thay thế tài sản cố định tại trụ sở, chi nhánh để hỗ trợ hoạt động kinh doanh và phù hợp với chiến lược phát triển mạng lưới của NCB. Hội đồng quản trị có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ và đảm bảo hiệu quả các khoản đầu tư, chi phí hoạt động theo quy định của pháp luật và của NCB;
5. Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng;
6. Triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh 2018, điều chỉnh kế hoạch kinh doanh 2018 để linh hoạt và phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế cũng như phù hợp với chủ trương, chính sách từng thời kỳ của NHNN;



7. Thực hiện các nội dung của Đề án tái cơ cấu giai đoạn 2016-2020 sau khi được Ngân hàng Nhà nước phê duyệt;
8. Quyết định và thực hiện việc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của NCB; Sửa đổi, bổ sung thêm các ngành nghề kinh doanh được phép theo quy định của pháp luật:
 - a. Tùy theo nhu cầu hoạt động kinh doanh của Ngân hàng tại từng thời kỳ, quyết định việc bổ sung, điều chỉnh đối với các nội dung hoạt động kinh doanh của NCB chưa được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép hoạt động theo quy định của pháp luật;
 - b. Quyết định và thực hiện đăng ký, trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc xin cấp phép/chấp thuận bổ sung, điều chỉnh, cập nhật các nội dung hoạt động kinh doanh nêu trên của NCB để được chấp thuận ghi nhận trên Giấy phép hoạt động của NCB hoặc được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận cấp đổi Giấy phép hoạt động/ghi nhận theo cách thức thích hợp khác phù hợp với quy định của pháp luật;
 - c. Quyết định và thực hiện đăng ký, trình cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung hoạt động kinh doanh của NCB tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của NCB đối với tất cả các hoạt động đã được Ngân hàng Nhà nước cấp phép/chấp thuận nhưng chưa được ghi nhận vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của NCB và/hoặc khi có phát sinh cấp mới Giấy phép hoạt động và/hoặc có bất kỳ thay đổi nào trong Giấy phép thành lập và hoạt động của NCB.
9. Được thực hiện toàn bộ các cơ chế, các biện pháp xử lý nợ, mua bán nợ theo Nghị quyết 42/2017/QH14 ban hành ngày 21/6/2017 (NQ42) và các văn bản thi hành theo quy định của cơ quan có thẩm quyền trong từng giai đoạn; chỉ đạo, tổ chức và giám sát việc triển khai NQ42; trong đó bao gồm nhưng không giới hạn về thẩm quyền quyết định xử lý nợ theo NQ42 nhằm đảm bảo lợi ích của NCB; tổ chức bộ máy xử lý nợ và phê duyệt xử lý nợ theo quy định hiện hành của NCB và pháp luật; tổ chức việc báo cáo các cơ quan hữu quan về kế hoạch, tiến độ xử lý nợ theo NQ42 theo quy định trong từng giai đoạn;
10. Rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành Quy chế tài chính của NCB (căn cứ Nghị định số: 93/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 07/08/2017 về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng và các văn bản pháp luật có liên quan).

HDQT NCB có trách nhiệm báo cáo ĐHĐCĐ NCB kết quả thực hiện vào kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất.

Tỷ lệ biểu quyết:

- Tán thành: **24** phiếu (tương ứng với **264.368.842** cổ phần), chiếm tỷ lệ **97,38 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không tán thành: **0** phiếu (tương ứng với **0** cổ phần), chiếm tỷ lệ **0,00 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.
- Không có ý kiến: **2** phiếu (tương ứng với **7.101.825** cổ phần), chiếm tỷ lệ **2.62 %** số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

E. ĐẠI DIỆN Cục TTGS NHNN TP. Hà Nội PHÁT BIỂU TẠI ĐẠI HỘI:

Ông Trần Quốc Hùng - Phó Cục trưởng Cục I TTGS Ngân hàng TP. Hà Nội đề nghị NCB cố gắng phấn đấu thực hiện để mang lợi hiệu quả cho cổ đông, thực hiện tốt phương án tái cấu trúc, sớm tăng nguồn lực tài chính hỗ trợ hoạt động của NCB để trong một thời gian ngắn, NCB sẽ hoàn thành mục tiêu mà ĐHĐCĐ thông qua ngày hôm nay.

F. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018:

Thay mặt Tổ thư ký, Ông Bùi Đức Trường đọc Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

Đại hội đã thông qua Biên bản họp với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội; giao/ủy quyền cho HĐQT ban hành, công bố Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2018 của NHTMCP Quốc Dân theo quy định của pháp luật trên cơ sở nội dung Biên bản họp.

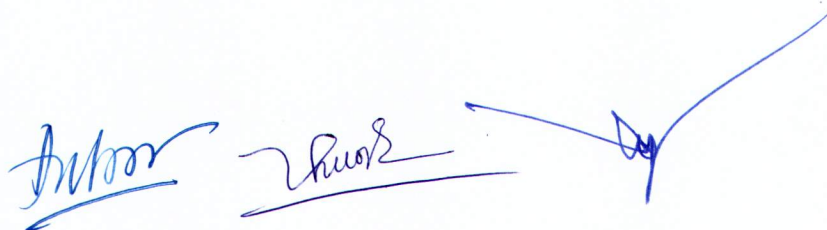
G. BẾ MẠC.

Ông Nguyễn Tiến Dũng - Chủ tọa tuyên bố bế mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân.

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã kết thúc vào lúc 17h40 cùng ngày.

TỔ THƯ KÝ

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Bùi Đức Trường/Trịnh Thị Lan Hương/Nguyễn Thị Hương Giang

NGUYỄN TIẾN DŨNG

Nơi nhận:

- Ngân hàng Nhà nước;
- Các cổ đông NCB;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Lưu VP.HĐQT, P.HC.



Số: 25 /NQ.ĐHĐCĐ 2018

TP. Hà Nội, ngày 26 tháng 04 năm 2018

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/07/2015;
- Căn cứ Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/06/2010 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Căn cứ Thông tư số 06/2010/TT-NHNN ngày 26/02/2010 của Thống đốc Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam hướng dẫn về tổ chức, quản trị, điều hành, vốn điều lệ, chuyển nhượng cổ phần, bổ sung, sửa đổi giấy phép, điều lệ của ngân hàng thương mại;
- Căn cứ Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Thống đốc Ngân Hàng Nhà Nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động tại Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân;
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên ngày 26 tháng 04 năm 2018,

Đại hội đồng cổ đông phiên họp thường niên năm 2018 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân được tổ chức vào lúc 14 giờ ngày 26 tháng 04 năm 2018 tại Tầng 9 trụ sở Ngân hàng TMCP Quốc Dân: Số 28C - 28D phố Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội, trên cơ sở vốn cổ phần là **3.010.215.520.000** đồng (tương ứng với **301.021.552** cổ phần), trong đó vốn cổ phần có quyền biểu quyết **2.976.695.520.000** đồng, tương ứng **297.669.552** cổ phần (đã loại trừ cổ phiếu quỹ là **3.352.000** cổ phần), trong đó cổ đông tham dự Đại hội là **27** cổ đông, tương ứng với **271.470.668** cổ phần, chiếm **91,2 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Ngân hàng TMCP Quốc Dân. Đại hội đồng cổ đông đã quyết nghị các Nghị quyết như sau:

QUYẾT NGHỊ

I. NỘI DUNG QUYẾT NGHỊ

Quyết nghị số 01:

Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017; Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017 và Kế hoạch kinh doanh năm 2018 theo Báo cáo số 196.1/2018/BC-TGD ngày 2/4/2018.

1. Một số kết quả kinh doanh chính của năm 2017 (theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2017):

Đơn vị: tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	TH 2016	TH 2017	KH 2017	% KH 2017	Tăng trưởng so với 2016
1	Tổng tài sản	69,011	71,842	94,567	76%	4.1%
2	Huy động từ khách hàng	42,710	51,119	57,477	89%	19.7%
3	Cho vay Khách hàng	25,352	32,111	41,975	77%	> 20%
4	Tỷ lệ nợ xấu	1.48%	1.53%	< 3%		
5	Thu phí dịch vụ	87	137	150	91%	58%
6	LN thuần từ HĐKD	211	266	351	76%	26%
7	LNTT	13	31	42	73%	138.5%

2. Một số chỉ tiêu kinh doanh chính của 2018:

Đơn vị: tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	KHKD 2018 (*)	Ghi chú
1	Tổng tài sản	94,690	
2	Huy động từ khách hàng và phát hành giấy tờ có giá	63,663	
3	Cho vay Khách hàng	40,600	
4	Tỷ lệ nợ xấu	< 3%	
5	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	327	
6	Lợi nhuận trước thuế	35	

(*) Kế hoạch tăng trưởng dư nợ cấp tín dụng năm 2018 được xây dựng trên cơ sở kế hoạch dự kiến của NCB và đang trình NHNN phê duyệt.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

Quyết nghị số 02:

Thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018 của Hội đồng quản trị (HĐQT) theo Báo cáo số 50/2018/BC - HĐQT ngày 2/4/2018.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

Quyết nghị số 03:

Thông qua toàn văn Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 và kế hoạch năm 2018 theo Báo cáo số 04/2018/BC - BKS ngày 2/4/2018.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

Quyết nghị số 04:

Thông qua việc phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2017 theo Tờ trình số 01/2018/TT- HĐQT ngày 12/4/2018.

1. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

STT	Các chỉ tiêu	Phân phối lợi nhuận (Triệu đồng)
1	Thu nhập tính thuế TNDN	30,744
2	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	8,789
3	Lợi nhuận 2017 sau thuế để phân phối (6=4-5)	21,955
4	Trích bổ sung khoản chi phí thuộc Đề án Tái cấu trúc	21,955
5	Lợi nhuận còn lại năm 2017	0
6	Chia cổ tức	0
7	Trích lập các quỹ	0
8	Lợi nhuận còn lại 2017	0

2. ĐHCĐ giao cho HĐQT thực hiện việc phân phối lợi nhuận theo quy định của Ngân hàng TMCP Quốc Dân và quy định của pháp luật.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,96 %

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0,04%

Quyết nghị số 05:

Thông qua việc giao/ủy quyền cho HĐQT lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập có năng lực, đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Ngân hàng TMCP Quốc Dân theo Tờ trình số 02/2018/TT - HĐQT ngày 12/4/2018.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0%

Quyết nghị số 06:

Thông qua thù lao và chi phí hoạt động HĐQT, BKS năm 2017 và dự kiến ngân sách hoạt động năm 2018 theo Tờ trình số 03/2018/TT-HĐQT ngày 12/4/2018.

1. Kết quả sử dụng Ngân sách năm 2017:

- Tổng ngân sách thù lao thực lĩnh của HĐQT, BKS được ĐHCĐ phê duyệt cho năm tài chính 2017: 11.100.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Mười một tỷ, một trăm triệu đồng chẵn).
- Tổng chi phí thù lao thực lĩnh đã sử dụng: 10.193.800.000 VNĐ (Bằng chữ: Mười tỷ một trăm chín ba triệu, tám trăm ngàn đồng).

2. Kế hoạch Ngân sách năm 2018

Nhằm tiếp tục duy trì, bảo đảm ổn định các mặt hoạt động kinh doanh và quản trị điều hành NCB, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quỹ thù lao HĐQT và BKS năm 2018, cụ thể:

- Thù lao thực lĩnh năm 2018 của HĐQT và BKS: tương đương số tiền là 12.285.000.000 VNĐ (Bằng chữ: Mười hai tỷ, hai trăm tám mươi lăm triệu đồng chẵn)
- Chi phí công vụ: theo quy định hiện hành của NCB.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,96%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0,04%

Quyết nghị số 07:

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ NCB theo Tờ trình số 04/2018/TT - HĐQT ngày 12/4/2018.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,96%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0,04%

Quyết nghị số 08:

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng theo Tờ trình số 05/2018/TT - HĐQT ngày 12/4/2018.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,96%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0,04%

Quyết nghị số 09:

Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế tổ chức & hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Quốc Dân theo Tờ trình số 06/2018/TT - BKS ngày 12/4/2018 để Trưởng BKS ký ban hành, đồng thời giao/phân quyền/ủy quyền toàn bộ cho Ban Kiểm Soát NCB xem xét, quyết định về việc hoàn thiện chỉnh sửa toàn bộ nội dung Quy chế đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật và hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu cần thiết).

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,96%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0,04%

Quyết nghị số 10:

Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Ngân hàng TMCP Quốc Dân thêm 2,000 (Hai ngàn) tỷ đồng theo Tờ trình số 07/2018/TT-HĐQT ngày 12/4/2018.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 100,00%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0,00%

Quyết nghị số 11:

Thông qua chủ trương phát hành cổ phiếu cho Nhà đầu tư nước ngoài theo Tờ trình số 08/2018/TT-HĐQT ngày 12/4/2018.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,96%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0,04%

Quyết nghị số 12:

Thông qua phương án tăng vốn điều lệ cho Công ty Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân (AMC) từ 50 (Năm mươi) tỷ đồng lên tối đa 200 (Hai trăm) tỷ đồng theo Tờ trình số 09/2018/TT-HĐQT ngày 12/4/2018.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 99,96%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 0,04%

Quyết nghị số 13:

Thông qua việc điều chỉnh số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 - 2020 lên 08 thành viên theo Tờ trình số 10/2018/TT - HĐQT ngày 12/4/2018 với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội nhất trí thông qua.

Quyết nghị số 14:

Thông qua Đơn xin từ nhiệm của bà Dương Thị Lệ Hà và đồng ý miễn nhiệm thành viên BKS NCB nhiệm kỳ 2015-2020 đối với bà Dương Thị Lệ Hà theo Tờ trình số 11/2018/TT-BKS ngày 12/4/2018 với tỷ lệ 100% cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội nhất trí thông qua.

Quyết nghị số 15:

Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT NCB nhiệm kỳ 2015-2020 đối với ông Lê Hồng Phương theo Tờ trình số 12/2018/TT - HĐQT ngày 12/4/2018 với 271.270.647 phiếu được quyền bầu cử tại Đại hội, chiếm tỷ lệ 99,93%.

Quyết nghị số 16:

Thông qua việc bầu bổ sung thành viên BKS NCB nhiệm kỳ 2015-2020 đối với bà Trần Thị Hà Giang theo Tờ trình số 13/2018/TT - BKS ngày 12/4/2018 với 271.470.647 phiếu được quyền bầu cử tại Đại hội, chiếm tỷ lệ 100%.

Quyết nghị số 17:

Thông qua việc giao cho HĐQT được thay mặt ĐHĐCĐ quyết định và thực hiện một số nội dung thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 để đảm bảo việc linh hoạt và kịp thời trong quá trình hoạt động giữa các kỳ họp ĐHĐCĐ theo Tờ trình số 14/2018/TT-HĐQT ngày 12/4/2018, cụ thể như sau:

1. Quyết định việc thành lập hoặc mua lại các công ty con, công ty liên kết để thực hiện các hoạt động kinh doanh được phép theo quy định của pháp luật;
2. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của chủ sở hữu tại Công ty con;
3. Quyết định cụ thể cơ cấu, chức năng, nhiệm vụ của bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với quy định của pháp luật và quy mô hoạt động kinh doanh của NCB trong từng thời kỳ;
4. Thực hiện công tác đầu tư, cải tạo, sửa chữa, bổ sung, thay thế tài sản cố định tại trụ sở, chi nhánh để hỗ trợ hoạt động kinh doanh và phù hợp với chiến lược phát triển mạng lưới của NCB. Hội đồng quản trị có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ và đảm bảo hiệu quả các khoản đầu tư, chi phí hoạt động theo quy định của pháp luật và của NCB;

5. Quyết định giải pháp khắc phục biến động lớn về tài chính của Ngân hàng;
6. Triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh 2018, điều chỉnh kế hoạch kinh doanh 2018 để linh hoạt và phù hợp với tình hình kinh doanh thực tế cũng như phù hợp với chủ trương, chính sách từng thời kỳ của NHNN;
7. Thực hiện các nội dung của Đề án tái cơ cấu giai đoạn 2016-2020 sau khi được Ngân hàng Nhà nước phê duyệt;
8. Quyết định và thực hiện việc đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của NCB; Sửa đổi, bổ sung thêm các ngành nghề kinh doanh được phép theo quy định của pháp luật:
 - a. Tùy theo nhu cầu hoạt động kinh doanh của Ngân hàng tại từng thời kỳ, quyết định việc bổ sung, điều chỉnh đối với các nội dung hoạt động kinh doanh của NCB chưa được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép hoạt động theo quy định của pháp luật;
 - b. Quyết định và thực hiện đăng ký, trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc xin cấp phép/chấp thuận bổ sung, điều chỉnh, cập nhật các nội dung hoạt động kinh doanh nêu trên của NCB để được chấp thuận ghi nhận trên Giấy phép hoạt động của NCB hoặc được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận cấp đổi Giấy phép hoạt động/ghi nhận theo cách thức thích hợp khác phù hợp với quy định của pháp luật;
 - c. Quyết định và thực hiện đăng ký, trình cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh về việc bổ sung, điều chỉnh các nội dung hoạt động kinh doanh của NCB tại Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của NCB đối với tất cả các hoạt động đã được Ngân hàng Nhà nước cấp phép/chấp thuận nhưng chưa được ghi nhận vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần của NCB và/hoặc khi có phát sinh cấp mới Giấy phép hoạt động và/hoặc có bất kỳ thay đổi nào trong Giấy phép thành lập và hoạt động của NCB.
9. Được thực hiện toàn bộ các cơ chế, các biện pháp xử lý nợ, mua bán nợ theo Nghị quyết 42/2017/QH14 ban hành ngày 21/6/2017 (NQ42) và các văn bản thi hành theo quy định của cơ quan có thẩm quyền trong từng giai đoạn; chỉ đạo, tổ chức và giám sát việc triển khai NQ42; trong đó bao gồm nhưng không giới hạn về thẩm quyền quyết định xử lý nợ theo NQ42 nhằm đảm bảo lợi ích của NCB; tổ chức bộ máy xử lý nợ và phê duyệt xử lý nợ theo quy định hiện hành của NCB và pháp luật; tổ chức việc báo cáo các cơ quan hữu quan về kế hoạch, tiến độ xử lý nợ theo NQ42 theo quy định trong từng giai đoạn;
10. Rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành Quy chế tài chính của NCB (căn cứ Nghị định số: 93/2017/NĐ-CP của Chính phủ ngày 07/08/2017 về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng và các văn bản pháp luật có liên quan).

HĐQT NCB có trách nhiệm báo cáo ĐHĐCĐ NCB kết quả thực hiện vào kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất.

Tỷ lệ biểu quyết:

Tán thành: 97,38%

Không tán thành: 0%

Không có ý kiến: 2,62%

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 26 tháng 04 năm 2018. Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho HĐQT, BKS, Ban Điều hành chịu trách nhiệm quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả cao nhất nội dung các Quyết nghị đã nêu. HĐQT có trách nhiệm báo cáo tình hình và kết quả thực thi Nghị quyết này trong các phiên họp thường niên kế tiếp. Đồng thời HĐQT có trách nhiệm thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về công bố thông tin.

Nơi nhận:

- Ban Điều hành
- Lưu VP. HĐQT; P.HC

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



NGUYỄN TIẾN DŨNG